

BÁO CÁO
Về công tác trồng rừng năm 2017

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả trồng rừng đến hết ngày 30/7/2017 như sau:

1. Kế hoạch trồng rừng năm 2017.

1.1. Theo kế hoạch Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành tại Công văn số 10102/BNN-TCLN ngày 29/11/2016 “V/v triển khai Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững năm 2017”, theo đó kế hoạch trồng rừng năm 2017 là 2.343 ha, trong đó:

- Trồng rừng sản xuất: 700 ha;
- Trồng rừng thay thế: 1.443 ha; trong đó:
 - + Chuyển sang làm thủy điện: 911 ha;
 - + Chuyển sang mục đích kinh doanh: 32 ha;
 - + Chuyển sang mục đích công cộng: 500 ha.
- Trồng rừng phòng hộ: 200 ha.

Ngoài ra, tại Công văn số 10102/BNN-TCLN ngày 29/11/2016 bộ Nông nghiệp và PTNT giao kế hoạch cho tỉnh Đăk Nông trong năm 2017 tỉnh Đăk Nông phải tổ chức trồng 1.000 nghìn cây phân tán.

1.2. Theo kế hoạch của UBND tỉnh tại Quyết định số 2309/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 thì diện tích trồng rừng năm 2017 là 1000 ha.

Để hoàn thành chỉ tiêu của Bộ Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh tại văn bản trên, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 978/QĐ-SNN ngày 27/12/2017, trong đó giao chỉ tiêu cho ngành lâm nghiệp năm 2017 phải tổ chức trồng 2.800 ha; đồng thời, căn cứ vào kết rà soát, đăng ký trồng rừng của các đơn vị chủ rừng, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND tỉnh giao kế hoạch cho các đơn vị tại Quyết định 378/QĐ-UBND ngày 06/3/2017, theo đó diện tích trồng rừng năm 2017 là 4.517 ha.

2. Kết quả triển khai.

Tổng diện tích rừng đã triển khai trồng được đến ngày 30/7/2017 là 943 ha, trong đó:

- a. Trồng rừng theo kế hoạch: 914 ha, trong đó:
 - Trồng rừng sản xuất: 520 ha/700 ha, đạt 74% so với kế hoạch;
 - Trồng rừng thay thế: 394 ha/1.443 ha, đạt 27% so với kế hoạch; trong đó:
 - + Chuyển sang làm thủy điện: 389 ha/911 ha, đạt 43% so với kế hoạch;
 - + Chuyển sang mục đích công cộng: 5 ha/500 ha, đạt 1% so với kế hoạch.

- Trồng rừng phòng hộ đặc dụng: Do phần lớn quỹ đất trồng quy hoạch cho phát triển rừng phòng hộ, đặc dụng đều bị người dân lấn chiếm, bên cạnh đó tỉnh Đăk Nông đang tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành kế hoạch trồng rừng thay thế đối với các công trình thủy điện, do đó toàn bộ quỹ đất trồng quy hoạch cho phát triển rừng phòng hộ, đặc dụng đều đưa vào kế hoạch trồng rừng thay thế.

b. Diện tích trồng phát sinh so với kế hoạch (*ngoài quy hoạch 3 loại rừng*): 29 ha.

3. Khó khăn vướng mắc.

3.1. Về trồng rừng thay thế.

- Thông tư số 26/2015/TT-BNNPTNT ngày 29/7/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định số tiền nộp vào Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng để trồng rừng thay thế, chỉ được bố trí trồng rừng phòng hộ, đặc dụng, nên gây ra nhiều khó khăn trong việc rà soát, xác định quỹ đất phù hợp.

- Chưa có vốn bố trí trồng rừng thay thế diện tích rừng đã chuyển đổi sang xây dựng các công trình công cộng: Theo Quyết định số 829/QĐ-BNN-TCLN, ngày 23/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, thì “*kinh phí trồng rừng thay thế đối với các công trình công ích được lấy từ ngân sách nhà nước đầu tư cho Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020 và các nguồn vốn hợp pháp khác*”. Năm 2017 tỉnh Đăk Nông triển khai trồng 500 ha với tổng mức đầu tư 41.092 triệu đồng (Năm 2017: 21.619 triệu đồng; năm 2018: 8.489 triệu đồng; năm 2019: 6.386 triệu đồng; năm 2020: 3.631 triệu đồng; năm 2021: 974 triệu đồng), trong khi đó tỉnh Đăk Nông là tỉnh nghèo, nguồn ngân sách địa phương hạn chế nên việc bố trí số tiền để trồng rừng gặp nhiều khó khăn. Do đó, UBND tỉnh Đăk Nông soạn thảo văn bản số 231/BC-UBND ngày 04/5/2017, đề nghị Trung ương bố trí vốn; tuy nhiên, đến nay tỉnh Đăk Nông vẫn chưa được bố trí vốn để triển khai thực hiện.

- Phần lớn quỹ đất trồng quy hoạch cho phát triển lâm nghiệp bị lấn chiếm và một số diện tích nằm phân bố rải rác, manh mún nhỏ lẻ hoặc nằm ở các địa thế hiểm trở nên không thể đưa vào trồng rừng thay thế. Nhiều đơn vị được giao kế hoạch trồng rừng thay thế trong năm 2017 nhưng không giải quyết được vấn đề đất đai, điển hình là Công ty TNHH Phú Gia Phát và Khu BTTN Nam Nung đến thời điểm hiện nay chưa thể tổ chức trồng rừng (do Chính quyền địa phương và đơn vị chủ rừng chưa giải quyết được tình trạng lấn chiếm đất đai).

- Một số chủ dự án không có chuyên môn trong công tác trồng và quản lý các dự án trồng rừng; do đó, công tác tổ chức thực hiện gặp nhiều khó khăn.

3.2. Về trồng rừng tập trung.

- Bộ Nông nghiệp và PTNT chưa ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết về trình tự thủ tục hỗ trợ trồng rừng sản xuất theo Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng, do đó gây ra nhiều khó khăn cho địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

- Hiện tại Trung ương chưa bố trí vốn đầu tư phát triển rừng cho kế hoạch trồng rừng năm 2017 theo như đề xuất của UBND tỉnh Đăk Nông tại Báo cáo số 231/BC-UBND ngày 04/5/2017.

3.3. Về trồng cây phân tán.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 5, Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg: “*Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng trồng rừng trên đất trống, đồi núi trọc được quy hoạch là rừng sản xuất...*”; do đó hạn chế đối tượng đất đưa vào trồng cây phân tán. Do đó, trong năm 2017 mặc dù được trung ương giao chỉ tiêu trồng 1.000 nghìn cây phân tán nhưng khi triển khai không có huyện nào đăng ký thực hiện.

3.4. Về trồng rừng khắc phục hậu quả.

- Diện tích phá rừng thường manh mún, nhỏ lẻ khó tổ chức trồng rừng khắc phục hậu quả.
- Khi thực hiện trồng rừng, các đối tượng thường hủy hoại, nhổ bỏ cây trồng rừng trên diện tích này.
- Các chủ rừng (đặc biệt là diện tích do UBND các xã quản lý) không bố trí được kinh phí để thực hiện nhiệm vụ trồng rừng khắc phục hậu quả.

4. Nguyên nhân.

4.1. Nguyên nhân khách quan.

- Nhiều chính sách phát triển rừng chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và chưa bố trí đủ nguồn lực (kinh phí) để thực hiện chính sách.
- Quỹ đất trống quy hoạch cho lâm nghiệp bị lấn chiếm, không thu hồi để trồng rừng được.
- Suất hỗ trợ đầu tư trồng rừng thấp, không hấp dẫn người dân tham gia trồng rừng.
- Điều kiện đất đai, khí hậu phù hợp với nhiều loài cây nông nghiệp có giá trị kinh tế cao trong khi trồng rừng có chu kỳ dài, lợi nhuận thấp, rủi ro cao nên người dân không tích cực tham gia trồng rừng.
- Kinh phí đầu tư trồng rừng năm 2017 chưa được cấp (*trừ nguồn kinh phí trồng rừng thay thế đổi với các công trình thủy điện*).
- Đối tượng đất trống rừng của một số chương trình, dự án bị hạn chế (*ví dụ trồng rừng thay thế chỉ thực hiện đổi với đối tượng rừng phòng hộ, đặc dụng*) nên khó triển khai thực hiện.
- Chưa có các giống cây lâm nghiệp có giá trị kinh tế cao để đưa vào trồng rừng sản xuất.

4.2. Nguyên nhân chủ quan.

- Các cấp chính quyền chưa giải quyết được vấn đề lấn chiếm đất lâm nghiệp để tạo quỹ đất trồng rừng.
- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia trồng rừng chưa tốt.
- Các chủ đầu tư được giao kế hoạch trồng rừng chưa chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ trồng rừng. Một số đơn vị không có chuyên môn lâm nghiệp nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện.
- Kế hoạch giao trồng rừng hàng năm chưa sát với tình hình thực tế, do quá trình thực hiện gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là vấn đề đất đai.

- Công tác tham mưu của ngành Nông nghiệp và PTNT trong vấn đề phát triển rừng còn lúng túng, bị động; chưa có tính hệ thống, chiến lược, lâu dài.

- Chính quyền cấp huyện, cấp xã chưa thực sự quan tâm đến công tác phát triển rừng.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết của cơ quan chức năng thực hiện chưa tốt. Chưa kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn và xử lý các sai phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển rừng.

5. Giải pháp triển khai thời gian tới.

- Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức triển khai trồng rừng của các chủ dự án; việc triển khai trồng rừng phải kết thúc trước ngày 31/8/2017 theo như khuyến cáo của Tổng cục Lâm nghiệp tại văn bản số 1040/TCLN-PTR ngày 10/7/2017.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị lập hồ sơ và khẩn trương thẩm định hồ sơ trồng rừng của các đơn vị chủ đầu tư đã xây dựng.

- Phối hợp với UBND các huyện giải quyết vấn đề lấn chiếm đất đai để tạo quỹ đất trồng rừng.

- Phối hợp với Sở tài chính tham mưu UBND tỉnh giải quyết các vấn đề liên quan đến kinh phí trồng rừng năm 2017.

- Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh kế hoạch thực hiện năm 2017 cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Hợp đồng thuê đơn vị tư vấn độc lập thực hiện việc giám sát công tác trồng rừng thay thế để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác trồng rừng.

- Tiếp tục bố trí cán bộ kỹ thuật trực tiếp đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn, giám sát công tác trồng rừng thay thế đối với các chủ đầu tư không có chuyên môn lâm nghiệp.

- Yêu cầu các chủ đầu tư huy động mọi nguồn lực để tập trung thực hiện hoàn thành kế hoạch được giao.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình bảo vệ và phát triển bền vững năm 2018 và giai đoạn 2018-2020.

- Triển khai hoạt động Văn phòng điều phối chương trình mục tiêu bảo vệ và phát triển bền vững giai đoạn 2018-2020.

6. Đề xuất, kiến nghị.

Kính đề nghị UBND tỉnh một số nội dung sau:

6.1. Giải quyết đất lấn chiếm: Việc giải quyết đất lấn chiếm là yếu tố quyết định đến thành công của công tác trồng rừng, do đó kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Đoàn 12 cấp tỉnh, cấp huyện, tập trung mọi nguồn lực tổ chức rà soát xác định cụ thể đối tượng (*đặc biệt là các đối tượng đầu nậu, tích trữ đất lâm nghiệp, các cán bộ công chức thôn, bon, xã, huyện, tỉnh có chiếm dụng diện tích đất lâm nghiệp*) cương quyết giải tỏa, thu hồi diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm kể từ thời điểm Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 1685/CT-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2011; sau khi giải tỏa giao diện tích trên về cho đơn vị chủ rừng xây dựng kế hoạch phục hồi và trồng lại rừng.

6.2. Đối với trồng rừng thay thế.

- Bố trí vốn trồng rừng thay thế đối với các công trình công cộng:

+ Tiếp tục có văn bản đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT sớm bố trí kinh phí trồng rừng năm 2017 đối với diện tích chuyển mục đích sang các công trình công ích (khoảng 500ha) theo đề xuất của UBND tỉnh Đăk Nông tại Báo cáo số 231/BC-UBND ngày 04/5/2017.

+ Hiện tại, đã bước vào thời vụ trồng rừng năm 2017 và các đơn vị được giao kế hoạch đã chuẩn bị hiện trường, vật tư, nhân lực để triển khai trồng rừng; tuy nhiên chưa có vốn để trồng, do đó triển khai trồng rừng kịp thời vụ đề nghị UBND tỉnh cho phép các đơn vị được ứng trước từ tiền trồng rừng thay thế của các chủ dự án thuỷ điện đã nộp vào Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, nhưng chưa sử dụng để trồng rừng thay thế đối với các công trình công ích.

- Đối tượng đất đưa vào trồng rừng thay thế: Cho phép sử dụng số tiền nộp vào Quỹ bảo vệ và phát triển rừng để trồng rừng thay thế trên đất quy hoạch là rừng sản xuất của các đơn vị lực lượng vũ trang và doanh nghiệp nhà nước (trồng các loài cây lâu năm, không khai thác) theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 1414/SNN-KL ngày 20/7/2017; để đảm bảo chức năng phòng hộ của rừng, nâng độ che phủ, giữ đất và hoàn thành kế hoạch trồng rừng.

- Chỉ đạo UBND các huyện giải quyết vấn đề tranh chấp, lấn chiếm đất đai để các đơn vị được giao kế hoạch có quỹ đất tổ chức triển khai trồng rừng (đặc biệt là UBND huyện Krông Nô và Đăk Glong).

- Giao Công an tỉnh chỉ đạo Công an huyện Đăk Glong bắn giao hiện trường vụ án 46 ha tại tiểu khu 1685 cho Ban quản lý rừng Phòng hộ Gia Nghĩa tổ chức trồng rừng thay thế theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 787/SNN-KL ngày 9/5/2017.

6.3. Đối với trồng rừng tập trung.

- Tiếp tục đề nghị các Bộ, ngành Trung ương xem xét, bố trí đủ và kịp thời nguồn vốn từ ngân sách Trung ương để tỉnh Đăk Nông triển khai thực hiện, theo như đề xuất của UBND tỉnh Đăk Nông tại Báo cáo số 231/BC-UBND ngày 04/5/2017.

- Chỉ đạo UBND các huyện quan tâm đến việc rà soát, xây dựng kế hoạch và đôn đốc, tổ chức thực hiện công tác trồng rừng. Đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia trồng rừng. Riêng 2 huyện trọng điểm có nhiều diện tích trồng rừng (Đăk Glong và Krông Nô) thì đề nghị UBND huyện tham mưu huyện ủy thành lập Ban chỉ đạo trồng rừng để tập trung chỉ đạo thực hiện.

- Cho phép chủ đầu tư (*UBND các huyện*) thuộc Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư theo Quyết định 38/2016/QĐ-UBND, tạm ứng kinh phí hỗ trợ trồng rừng với diện tích khoảng 445 ha từ ngân sách tỉnh để thực hiện, theo đề nghị của Sở tài chính tại Công văn số 1280/STC-TCDN ngày 13/7/2017.

- Tổ chức hội nghị đánh giá, tổng kết các chương trình trồng rừng từ năm 2004 đến nay để rút kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện.

6.4. Đối với trồng rừng khác phục hậu quả.

Chỉ đạo UBND các huyện, các đơn vị chủ rừng tiến hành trồng lại rừng trên diện tích rừng mới bị phá và diện tích Đoàn 12 các cấp giải tỏa. Trường hợp không thể trồng được rừng thì kiên quyết giữ hiện trường để phục hồi, tái sinh tự nhiên.

Trên đây là báo cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT về kết quả triển khai công tác trồng rừng đến thời điểm ngày 30 tháng 7 năm 2017, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (c/d);
- UBND các huyện (p/h);
- GĐ, các PGĐ sở (c/d);
- Chi cục Kiểm lâm (t/h);
- Các đơn vị được giao KH trồng rừng (t/h);
- Lưu: VT, SDPTR-CCKL_(NC).

GIÁM ĐỐC